

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: VN-Index tăng nhẹ và duy trì xu hướng hồi phục

01/10/2025

VN-Index tăng 3 điểm và kết phiên tại mức 1,665 điểm (+0.2%). Các cổ phiếu thuộc nhóm Ngân hàng (như STB, LPB hay TCB) tăng điểm giúp hạn chế lực bán từ các cổ phiếu như VIC hay VHM.

VN-Index tăng nhẹ với động lực tăng của thị trường dịch chuyển từ nhóm cổ phiếu Vingroup sang các cổ phiếu nhóm Tài chính như Ngân hàng, Chứng khoán, ... Nhìn chung, chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm như trong các phiên trước về xu hướng của VN-Index tiếp tục hồi phục và hướng đến vùng đỉnh cũ quanh mức 1,700 điểm. **Do đó, chúng tôi khuyến nghị NĐT có thể duy trì tỷ trọng ở mức hiện tại.**

Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 1,651 tỷ VND trong phiên hôm nay, trong đó bán ròng mạnh nhất các cổ phiếu VHM, FPT và MWG.

Tất cả các hợp đồng tương lai đều tăng hôm nay, trong đó mã VN30F2512 tăng mạnh nhất (+10.7 điểm).

Tổng quan thị trường

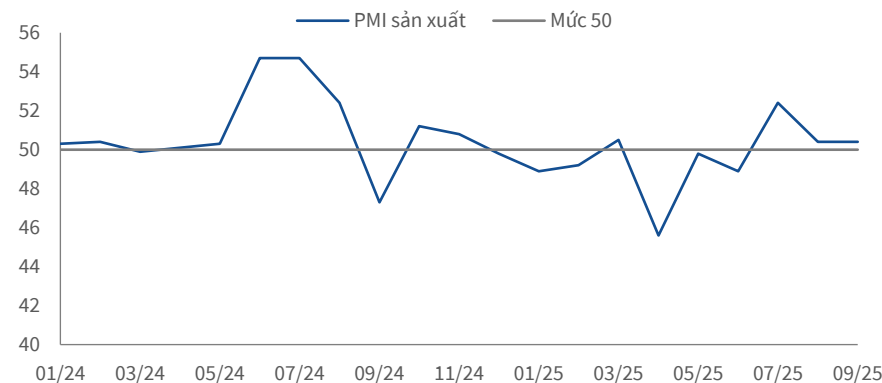
Chỉ tiêu	Giá trị	% Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,665	0.2%
KLGD [triệu CP]	723	-37.0%
GTGD [tỷ VND]	21,528	-33.3%
Khớp lệnh	19,841	-32.1%
Thoả thuận	1,687	-45.1%
HNX-Index		
Đóng cửa	273	0.0%
KLGD [triệu CP]	69	-41.8%
GTGD [tỷ VND]	1,468	-46.4%
UPCoM		
Đóng cửa	110	0.3%
KLGD [triệu CP]	20	-55.5%
GTGD [tỷ VND]	278	-63.6%

Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ►
- Vì sao thị trường tăng điểm? ►
- Quan điểm thị trường ►
- Các thông tin đáng chú ý ►
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ►
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ►
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ►

PMI sản xuất T9 duy trì trên mức trung tính cho thấy sự hồi phục nhẹ của hoạt động sản xuất trong nước

PMI sản xuất của Việt Nam giai đoạn 2024 - T9 2025 [điểm]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research tổng hợp

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên phân tích

anhnd@tvs.vn

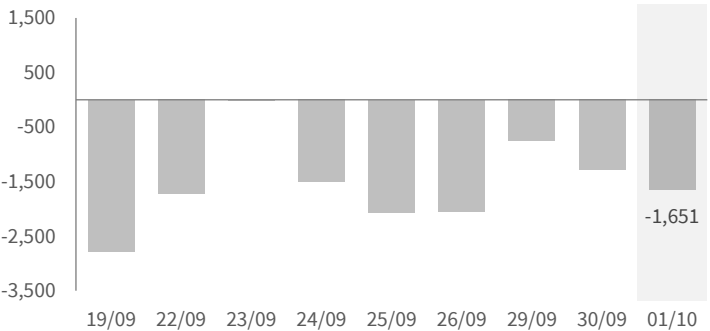
Tổng quan thị trường hôm nay

NDTN tiếp tục bán ròng mạnh

VN-Index 722.6 triệu CP	▲ 1,665 (+0.2%) 21,528 tỷ VND (-33.3%)
HNX-Index 69.1 triệu CP	▲ 273 (+0.0%) 1,468 tỷ VND (-46.4%)
UPCoM-Index 20.0 triệu CP	▲ 110 (+0.3%) 278 tỷ VND (-63.6%)

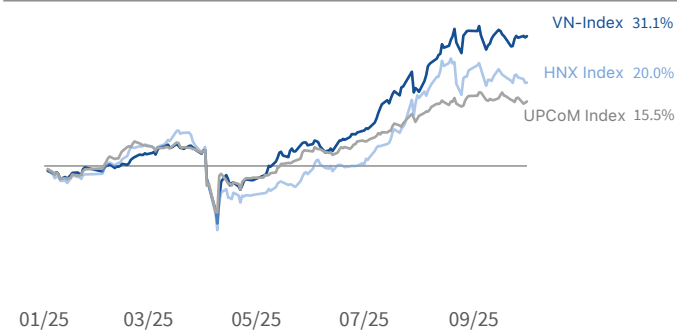
Khối ngoại bán ròng 1,651 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NTN nước ngoài trên sàn HSX [tỷ VND]



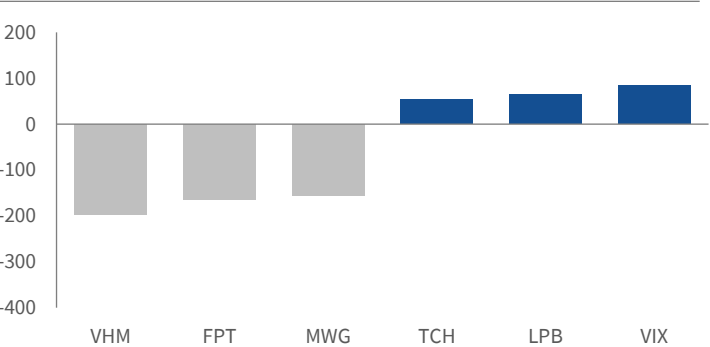
Cả 3 chỉ số đều tăng nhẹ

Hiệu suất tính từ đầu năm 2025 của các chỉ số [%]



NDTN bán ròng các cổ phiếu VHM, FPT và MWG

Top cổ phiếu mua/bán ròng của NTN nước ngoài trên sàn HSX [tỷ VND]



TTCK Nhật Bản là thị trường giảm điểm duy nhất trong số các thị trường chúng tôi theo dõi

Hiệu suất của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	KLGD [triệu CP]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,665	721	0.2%	31.1%	15.3	2.0	1,700	1,600	55	1,665
HNX-Index	Việt Nam	273	65	0.0%	20.1%	27.7	1.7	300	220	42	275
S&P 500	Mỹ	6,688	0	0.4%	13.7%	24.1	4.9	5,842	5,823	65	6,652
Dow Jones	Mỹ	46,398	585	0.2%	9.1%	22.3	5.2	42,594	42,051	60	46,262
FTSE 100	Anh	9,350	129	0.2%	14.4%	12.5	1.9	8,385	8,325	48	9,227
Euro Stoxx 50	Euro	5,527	N/A	0.1%	12.9%	23.8	3.2	4,999	4,978	49	5,456
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,883	56,973	0.5%	15.8%	13.8	1.3	3,340	3,328	65	3,854
SZSE Component	Trung Quốc	13,527	25,329	0.4%	29.9%	26.7	2.3	10,729	10,563	62	13,413
Hang Seng	Hồng Kông	26,856	3,502	0.9%	33.9%	12.1	1.3	20,890	20,563	66	26,511
Nikkei 225	Nhật Bản	44,935	0	-0.8%	15.5%	19.3	2.0	40,000	38,416	35	44,825
KOSPI	Hàn Quốc	3,425	489	0.9%	42.7%	13.1	0.9	2,616	2,590	60	3,438
VIX Index	Mỹ	15	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A

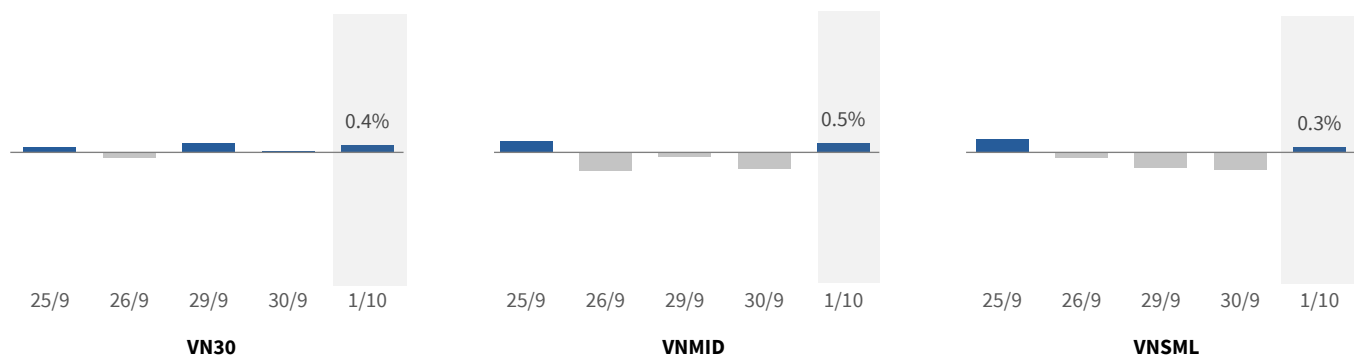
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Investing.com, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

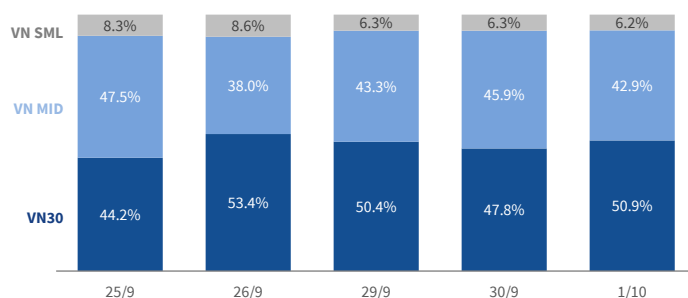
Cả 3 nhóm chỉ số đều tăng điểm trong phiên hôm nay

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



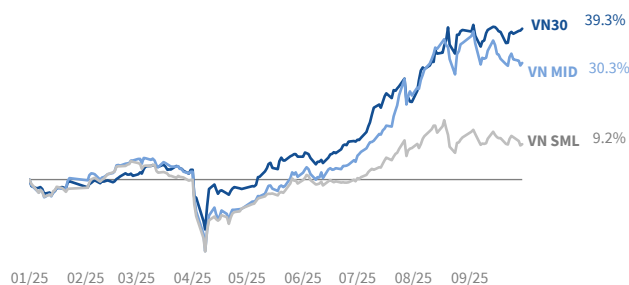
Dòng tiền dịch chuyển sang nhóm VN MID

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



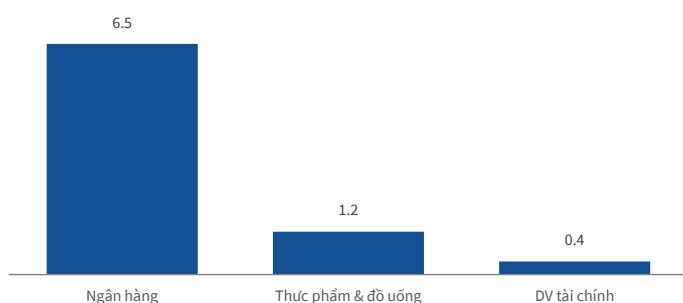
Hiệu suất của nhóm VN30 tiếp tục dẫn đầu

Hiệu suất của các chỉ số từ đầu năm 2025 [%]



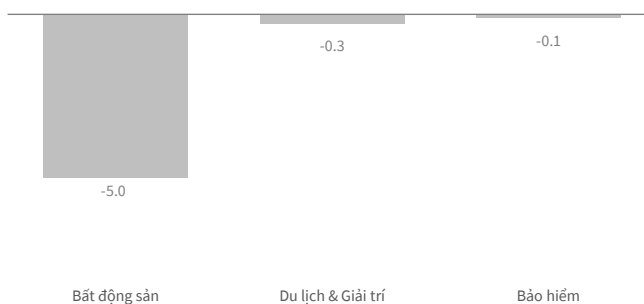
Nhóm Ngân hàng giúp thị trường tăng điểm...

Các ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



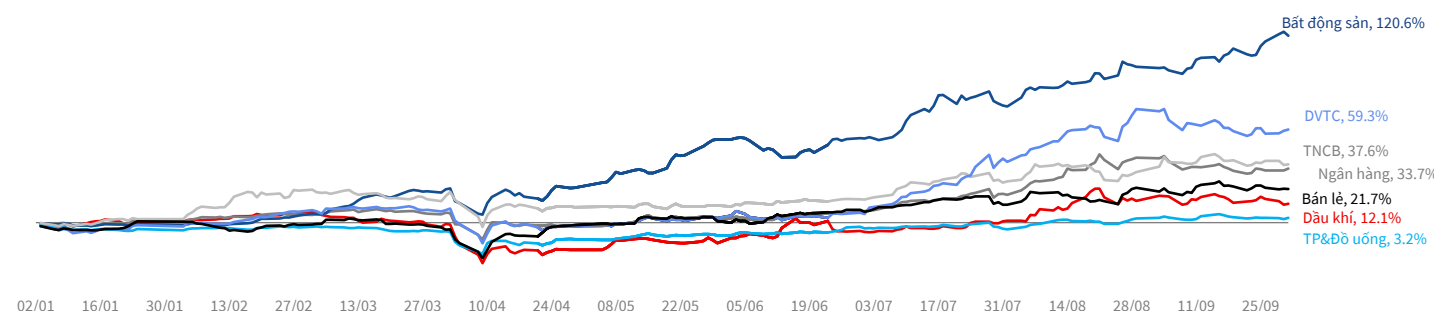
...trong khi nhóm Bất động sản kéo chỉ số giảm điểm

Các ngành có vận động tiêu cực [điểm]



Hiệu suất của nhóm Dịch vụ tài chính được cải thiện trong các phiên gần đây

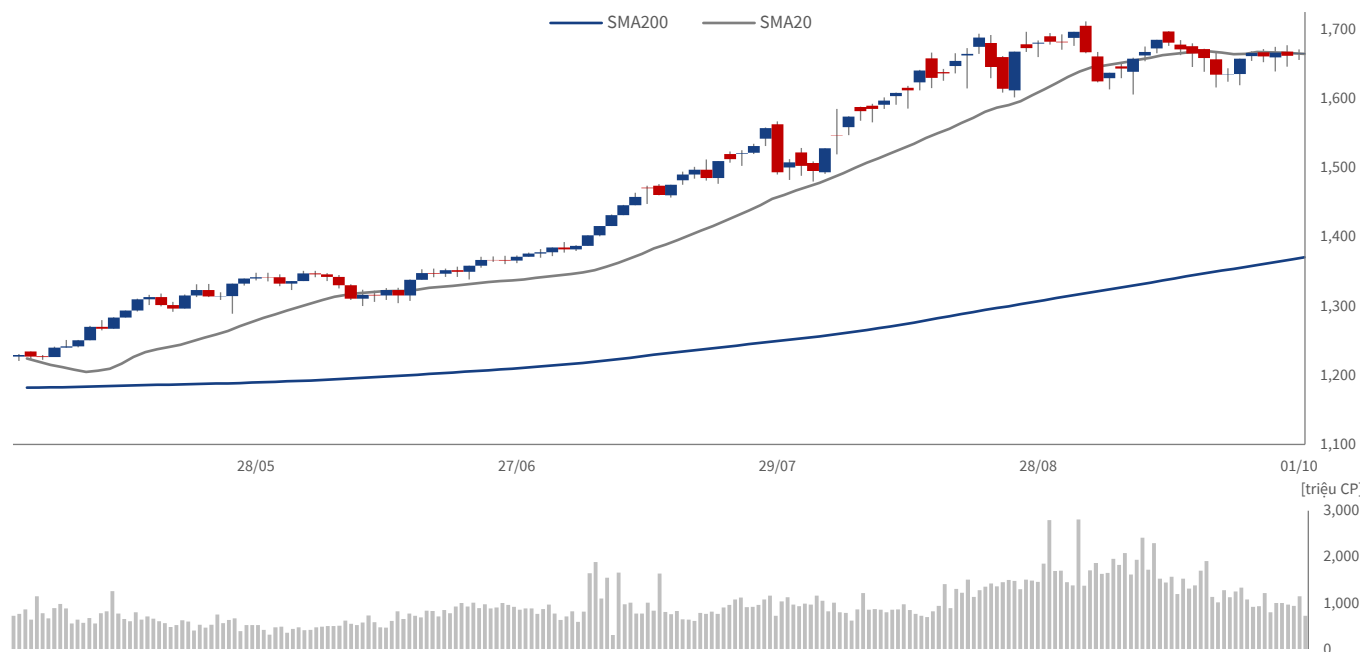
Hiệu suất các nhóm ngành từ đầu năm [%]



Vì sao thị trường tăng điểm?

VN-Index đóng cửa trên hỗ trợ tại MA10 ngày

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	55	50	Bán	Simple Moving Average (20)	1,662	1,665	Mua
Stochastic %K	-3	40	Bán	Simple Moving Average (50)	1,617	1,665	Mua
Momentum (10)	53	40	Mua	Simple Moving Average (100)	1,489	1,665	Mua
MACD level (12,36)	54	0	Mua	Simple Moving Average (200)	1,371	1,665	Mua
Tín hiệu mua			2	Exponential Moving Average (20)	1,655	1,665	Mua
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,605	1,665	Mua
Tín hiệu bán			2	Exponential Moving Average (100)	1,514	1,665	Mua
				Exponential Moving Average (200)	1,342	1,665	Mua
				Bollinger Band (20)	1,362	1,665	Mua
				Tín hiệu mua			8
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			0

VN-Index tăng nhẹ với động lực tăng của thị trường dịch chuyển từ nhóm cổ phiếu Vingroup sang các cổ phiếu nhóm Tài chính như Ngân hàng, Chứng khoán, ... Nhìn chung, chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm như trong các phiên trước về xu hướng của VN-Index tiếp tục hồi phục và hướng đến vùng đỉnh cũ quanh mức 1,700 điểm. Do đó, chúng tôi khuyến nghị NĐT có thể duy trì tỷ trọng ở mức hiện tại.

Thông tin vĩ mô:

Chỉ số PMI ngành sản xuất Việt Nam T9 2025 đạt 50.4 điểm, tương đương so với T8 2025. Chỉ số đã có tháng thứ 3 liên tiếp duy trì trên ngưỡng 50 điểm, cho thấy sức khỏe ngành sản xuất tiếp tục cải thiện nhẹ do (1) tốc độ tăng sản lượng duy trì và (2) số lượng đơn đặt hàng mới tăng trở lại sau khi giảm nhẹ trong tháng 8, nhờ nhu cầu nội địa cải thiện và xuất khẩu ổn định hơn. Ngoài ra, chi phí đầu vào ghi nhận mức tăng mạnh nhất kể từ T7 2024, kéo theo đó là giá bán hàng hóa tăng cao.

Thông tin ngành/doanh nghiệp:

VPBankS: VPBankS thông báo chào bán 25% số lượng cổ phần ra công chúng với mức giá 33,900 VND/CP (tương đương P/B TTM Q2 2025 = 2.8x). Chỉ sau 3 năm hoạt động, VPBankS vươn lên nằm trong top các CTCK dẫn đầu về tổng tài sản và lợi nhuận. Mức định giá của VPBankS cao hơn so với định giá P/B TTM Q2 2025 (2.5x) của các CTCK niêm yết trong top 10 thị phần môi giới trên sàn HOSE. Việc huy động vốn sẽ giúp cho VPBankS có thêm dư địa tăng trưởng trong các mảng hoạt động chính như tự doanh (30% số tiền thu được) và cho vay margin (68%), qua đó thúc đẩy tiềm năng tăng trưởng về KQKD của VPBankS trong giai đoạn tới.

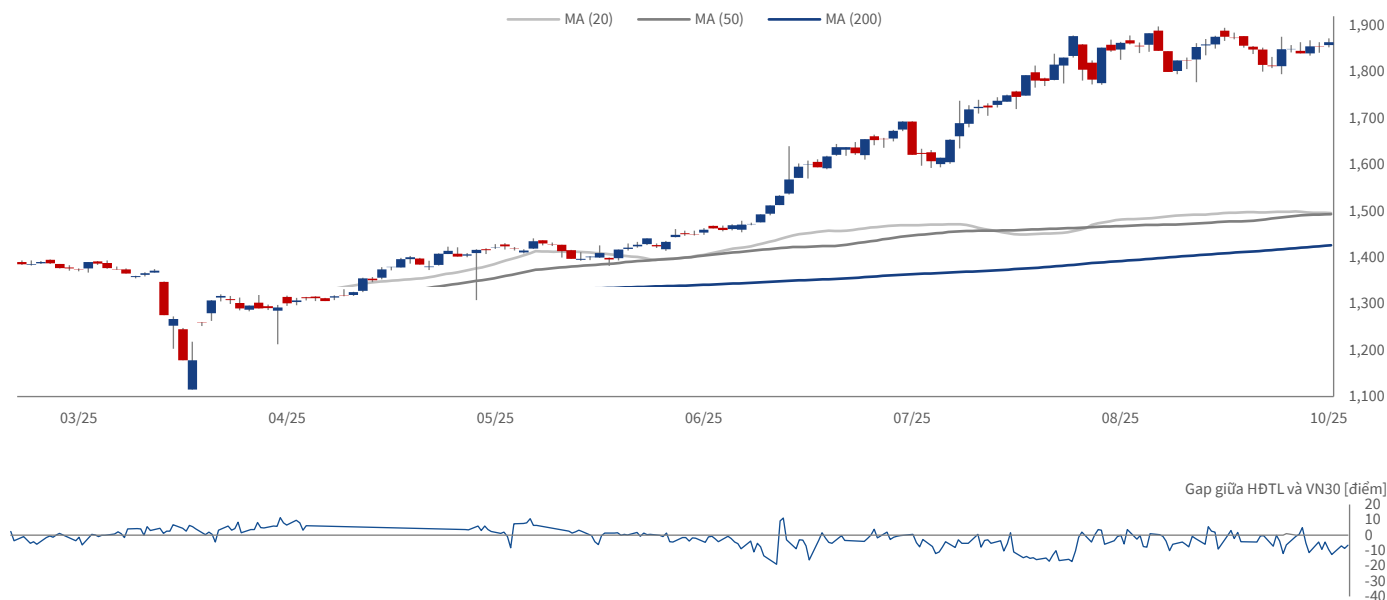
1/10	Việt Nam - Công bố PMI sản xuất T9
3/10	Mỹ - Công bố số liệu việc làm và thất nghiệp T8
6/10	Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế T9
7/10	Việt Nam - FTSE Russell công bố kết quả đánh giá nâng hạng TTCK Việt Nam
14/10	Trung Quốc - Chỉ số giá tiêu dùng CPI
15/10	Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI
16/10	Việt Nam - Đáo hạn HĐTL chỉ số VN30 T10
29/10	Mỹ - FOMC họp và công bố kết quả điều hành lãi suất cơ bản

Diễn biến thị trường tương lai chỉ số VN30

Thị trường tương lai

Mức basis đang tăng trở lại trong các phiên gần đây

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30F1M [điểm]



Bảng giá Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Mã hợp đồng	Ngày đáo hạn	Basis	Khớp lệnh			NĐTNN (HĐ)		Tổng KL
			Giá	+/-	+/- (%)	NN mua	NN bán	
41I1FA000	16/10/2025	-6.6	1,864	9.6	0.5%	7,380	6,344	217,602
41I1FB000	20/11/2025	-8.6	1,862	8.4	0.5%	162	14	393
VN30F2512	18/12/2025	-12.6	1,858	10.7	0.6%	0	1	193
41I1G3000	19/03/2026	-32.6	1,838	8.0	0.4%	0	0	41

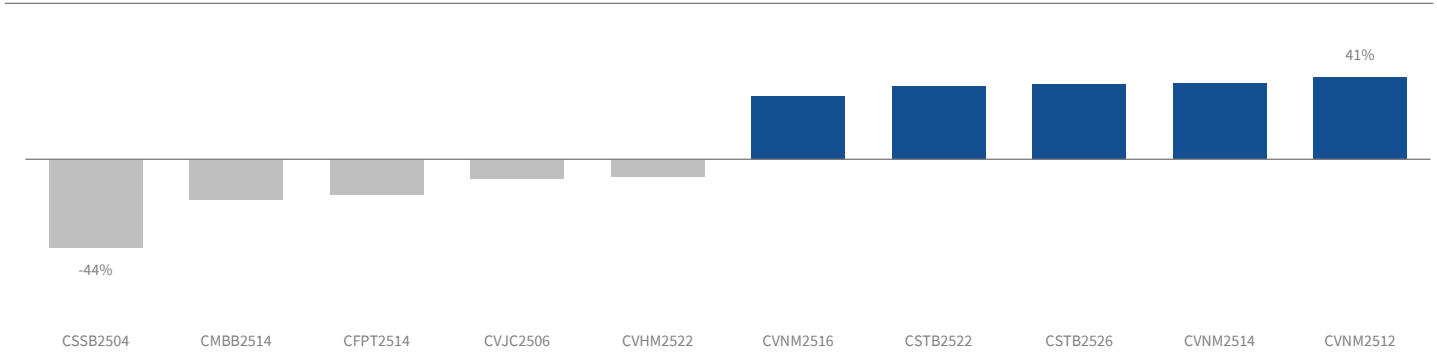
Diễn biến thị trường tương lai

Tất cả các hợp đồng tương lai đều tăng hôm nay, trong đó mã VN30F2512 tăng mạnh nhất (+10.7 điểm).

Diễn biến thị trường chứng quyền

Mã chứng quyền CVNM2512 tăng mạnh 41% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Diễn biến giảm điểm ghi nhận trên thị trường chứng quyền

- Hầu hết các mã chứng quyền tăng điểm điểm trong phiên, trong đó mã CVNM2512 tăng mạnh nhất (+41%). Ở chiều ngược lại, chứng quyền CSSB2504 giảm mạnh nhất (-44%)
- Trong danh sách chúng tôi theo dõi, mã chứng quyền CTCB2509 tăng mạnh nhất ở mức 10.2% trong khi mã CVHM2513 giảm mạnh nhất ở mức 7%

Danh sách CW quan sát

Mã CW	TCPH	Ngày GDCC	Khớp lệnh		Giá thực hiện	Tỷ lệ chuyển đổi	Khối lượng
			Giá đóng cửa	%			
CTCB2509	SSI	11/12/2025	3,230.0	10.2%	33,123	1.9:1	281,800
CMWG2511	ACBS	18/05/2026	3,260.0	1.9%	26,814	5.9:1	594,700
CHPG2406	SSI	24/10/2025	1,580.0	-1.3%	30,500	3.3:1	452,400
CVHM2513	SSI	10/10/2025	5,460.0	-7.0%	86,348	5.0:1	346,200
CVIB2502	SSI	23/10/2025	1,540.0	10.0%	124,773	1.7:1	346,200

Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Ghi chú: Giá đóng cửa, Giá thực hiện có đơn vị là VND/đơn vị

Ngày GDCC: Ngày giao dịch cuối cùng

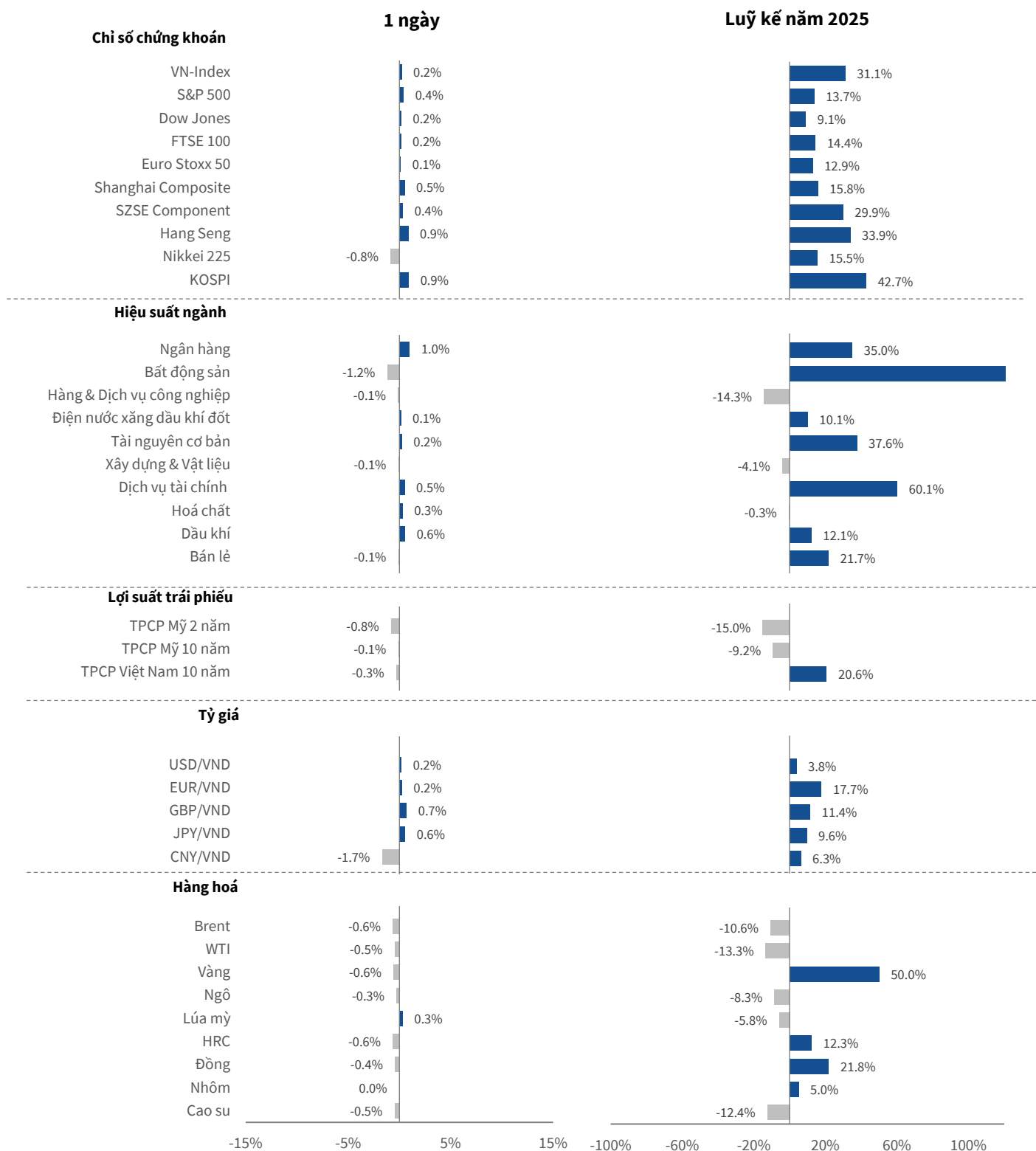
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường						Định giá			
		Giá đóng cửa	Vốn hoá	Beta	%	%	P/E	P/B	Giá	+/-	Ngày ra báo cáo
KDH	Bất động sản	33,700	37,819	1.8	0%	3%	47.1	2.1	42,300	26%	18/07
TRC	Hóa chất	70,900	2,127	0.4	3%	32%	6.9	1.1	91,600	29%	18/07
HVN	Du lịch và Giải trí	34,950	108,747	0.3	0%	55%	9.1	-28.9	39,000	12%	18/07
NLG	Bất động sản	40,150	15,461	1.3	0%	11%	23.5	1.6	53,300	33%	05/08
HDC	Bất động sản	36,000	6,421	1.4	-1%	45%	74.8	2.8	32,900	-9%	18/07
MWG	Bán lẻ	77,700	114,876	1.0	0%	29%	23.5	3.9	84,300	8%	18/07
VCG	Xây dựng và Vật liệu	27,400	17,713	1.3	-1%	71%	22.9	2.2	28,500	4%	18/07
FRT	Bán lẻ	126,300	21,509	0.0	-1%	-14%	39.9	7.5	183,900	43%	13/08
SIP	Bất động sản	55,500	13,437	1.7	1%	-23%	10.6	2.9	74,900	35%	18/07
PHR	Hóa chất	56,500	7,656	0.8	2%	6%	15.0	2.0	74,000	31%	18/07
PLC	Hóa chất	29,400	2,375	1.2	0%	34%	25.3	1.9	30,000	2%	18/07
HPG	Tài nguyên Cơ bản	28,300	217,216	1.1	1%	27%	16.2	1.8	31,100	10%	18/07
VPB	Ngân hàng	30,900	245,158	1.2	-1%	66%	14.1	1.7	24,000	-22%	18/07
PDR	Bất động sản	23,650	23,172	2.4	1%	22%	133.9	2.0	22,200	-6%	18/07
HCM	Dịch vụ tài chính	26,700	28,835	1.8	0%	18%	24.8	2.8	29,100	9%	18/07
FPT	Công nghệ Thông tin	93,400	159,108	0.8	0%	-29%	18.3	4.8	125,600	34%	18/07
MBB	Ngân hàng	26,400	212,652	1.7	1%	60%	8.7	1.7	29,800	13%	18/07
DXG	Bất động sản	20,850	21,244	1.7	1%	62%	59.6	1.7	26,600	28%	20/08
CTG	Ngân hàng	51,500	276,555	0.4	1%	34%	9.2	1.7	48,900	-5%	18/07
VHM	Bất động sản	101,200	415,670	1.4	-2%	158%	14.5	2.0	92,000	-9%	18/07
TCB	Ngân hàng	38,550	273,175	0.9	2%	58%	12.8	1.7	36,600	-5%	18/07

Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T8 2025	Thị trường	11/09/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T8 2025	Vĩ mô	11/09/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật cổ phiếu	DXG	20/08/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật cổ phiếu	FRT	13/08/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T7 2025	Thị trường	11/08/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T7 2025	Vĩ mô	11/08/2025
Báo cáo cập nhật	Cập nhật KQKD 6T 2025	NLG	05/08/2025
Báo cáo cập nhật	Cập nhật KQKD 6T 2025	CTG	01/08/2025
Báo cáo Chiến lược thị trường H2 2025	Báo cáo chiến lược	Thị trường	18/07/2025
Báo cáo Chiến lược đầu tư H2 2025	Báo cáo chiến lược	Toàn thị trường	18/07/2025
Báo cáo Chiến lược vĩ mô H2 2025	Báo cáo chiến lược	Vĩ mô	18/07/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2025	Vĩ mô	14/07/2025
Báo cáo ngành	Báo cáo ngành Bất động sản	Ngành	14/07/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng: Luật hóa Nghị quyết 42	Ngành	27/06/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2025	Thị trường	13/06/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2025	Vĩ mô	13/06/2025

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, phường Giảng Võ, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63 Võ Văn Tần, phường Xuân Hòa, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên
quangnv@tvs.vn